

Sách hướng dẫn sinh hoạt đời sống dành cho người nước ngoài

Xuất bản lần thứ 16 Phát hành tháng 5 năm 2026

Chào mừng mọi người đến với thành phố Matsue

Mọi người có thể xem “Sách hướng dẫn sinh hoạt đời sống dành cho cư dân người nước ngoài” này và những thông tin hữu ích trong cuộc sống thường ngày tại Matsue bằng trang chủ của thành phố.



Website của thành phố Matsue

URL :

https://www.city.matsue.lg.jp/kurashi_tetsuzuki/gaikokujinnokatahe/index.html

Đây là Facebook của thành phố Matsue
Sử dụng tiếng Nhật đơn giản và tiếng Anh



Matsue International Residents Support

URL : <https://www.facebook.com/matsue.international/>



Đây là biểu tượng của thành phố Matsue

Biểu tượng này được in tại những phong bì được gửi đến từ thành phố Matsue

Phát hành: Phòng Du lịch Quốc tế - Thành phố Matsue

1.	Giới thiệu về thành phố Matsue.....	1
1-1.	Thành phố Matsue là nơi như thế nào?.....	1
1-2.	Thông tin du lịch tại thành phố Matsue.....	2
2.	Chào mừng các bạn đến với Matsue - Nhật Bản.....	3
2-1.	Việc phải làm đầu tiên (việc mọi người sẽ làm).....	3
2-2.	Những người như thế này cần phải làm thủ tục.....	4
	①Người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân.....	4
	②Người tham gia hưu trí quốc dân.....	4
	③Những người có con cái.....	5
	④Ngoại trừ ①~③.....	6
3.	Cuộc sống.....	7
3-1.	Làm thế nào để vứt rác?.....	7
3-2.	Làm thế nào để đi xe buýt?.....	8
3-3.	Khi đi xe đạp thì sao?.....	9
3-4.	Khi muốn học tiếng Nhật thì sao?.....	10
3-5.	Về tiền tiền thuế ở Nhật Bản.....	12
3-6.	Khi muốn biết về cuộc sống và tập quán của Nhật Bản thì sao?.....	13
3-7.	Hãy đến Tòa thị chính trong những lúc như thế này.....	14
4.	Khi gặp khó khăn (nhiều quây tur vấn khác nhau).....	15
5.	Tạm biệt Matsue.....	19
5-1.	Những việc cần làm tại Tòa thị chính.....	19
5-2.	Khác.....	20
6.	Khẩn cấp và thiên tai (khi gặp nguy hiểm và khi cần sự giúp đỡ).....	21
6-1.	Khi xảy ra tai nạn hoặc sự cố(khi bị thương, bị bệnh).....	21
6-2.	Khi hỏa hoạn hoặc cấp cứu.....	21
6-3.	Nếu dễ quên đồ hoặc làm mất đồ.....	22
6-4.	Thiên tai.....	22
7.	Bản đồ các phòng ban của Tòa thị chính thành phố Matsue.....	24

1 Giới thiệu về thành phố Matsue

1-1. Thành phố Matsue là nơi như thế nào?

Dân số Khoảng 200.000 người

Diện tích 572.96m²

Khí hậu Mùa đông có nhiều mưa và mây nhưng không lạnh lắm. Tuyết rơi một năm vài lần, và lượng tuyết rơi một lần không quá nhiều.

Nhiệt độ trung bình :

Mùa đông (tháng 1) : Nhiệt độ cao nhất là 8,3°C và nhiệt độ thấp nhất là 1,5°C

Mùa hè (tháng 8) : Nhiệt độ cao nhất là 31,6°C và nhiệt độ thấp nhất là 23,8°C

Địa lý Matsue nằm ở vùng Chugoku của Honshu. Tỉnh Shimane và tỉnh Tottori còn được gọi là vùng Sanin. Ngoài ra, Izumo chiho là cách nói dùng để nói đến khu vực phía đông của tỉnh Shimane.

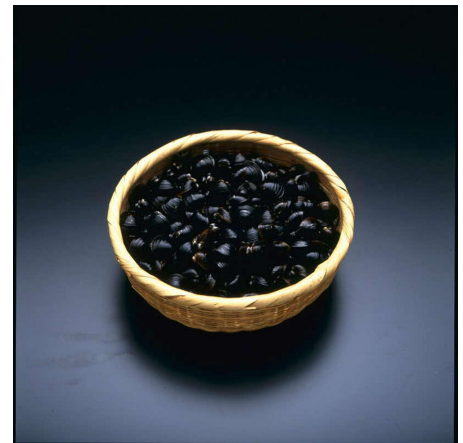
Vùng trung tâm của thành phố được phân chia thành phía bắc và phía nam bởi sông Ohashi, đây là con sông kết nối hai hồ lớn là hồ Shinji và hồ Nakaumi. Ngoài ra phía bắc của thành phố hướng ra biển Nhật Bản.

Lịch sử Tại vùng Izumo có rất nhiều di tích ở thời đại xa xưa và di vật quý hiếm.v.v được tìm thấy.

Hơn thế nữa trong những câu chuyện thần thoại của Nhật Bản vùng Izumo xuất hiện rất nhiều. Chính vì vậy người ta cho rằng từng có nhiều người có sức mạnh phi thường ở vùng này trước đây.

Được biết thành Matsue được xây dựng cách đây khoảng 400 năm về trước và khu vực chung quanh thành đã từng phát triển rất thịnh vượng. Hiện tại thành Matsue vẫn giữ được dáng vẻ ban đầu và được chỉ định là bảo vật quốc gia.

Đặc sản Hên Shijimi, hoa Mẫu đơn, bánh kẹo Nhật, v.v...



1-2. Thông tin du lịch của thành phố Matsue

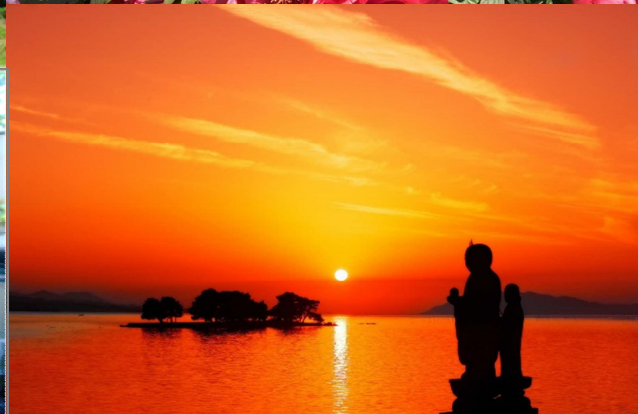
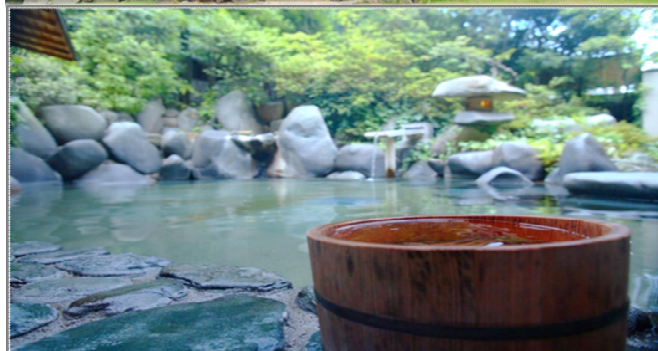
Thành phố Matsue là một địa điểm du lịch nổi tiếng.

Có rất nhiều địa điểm để mọi người có thể tham quan mở đầu trong số đó là báu vật quốc gia thành Matsue, tiếp theo đó là các đền thờ cổ, chùa, bảo tàng mỹ thuật, viện bảo tàng.v.v.

Trang thông tin du lịch của Thành phố Matsue

Tiếng Việt <https://vn.visit-matsue.com/index.pdf>

Tiếng Anh <https://www.visit-matsue.com/>



2 Chào mừng các bạn đến với Matsue - Nhật Bản

Nếu là người mới đến sinh sống tại Matsue, trong vòng 14 ngày hãy đến Tòa thị chính để làm những thủ tục liên quan.

Những thứ cần mang đi

(Những thứ bắt buộc phải mang theo) Thẻ cư trú, hộ chiếu (nếu có), thẻ Mynumber

※ Trong trường hợp cùng với gia đình đến Nhật Bản thì cần phải có các loại giấy tờ chứng minh là người thân và cần phải dịch sang tiếng Nhật.

(Ví dụ : Giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh)



2-1. Việc phải làm đầu tiên (Việc mọi người sẽ làm)

Hãy làm thủ tục “Khai báo nhập chỗ ở” tại Phòng Công dân của Tòa thị chính thành phố Matsue.

Nếu có hãy xuất trình thẻ Mynumber.

Phòng Công dân

Quầy số ③, tầng 1, Tòa thị chính

Số điện thoại 0852-55-5253

● Về mã số cá nhân

Mã số cá nhân là dãy số có 12 chữ số và tất cả những người đang sinh sống ở Nhật Bản đều có.

Giấy thông báo My Number cũng được gửi tới các bạn là người nước ngoài.

<https://www.kojinbango-card.go.jp/>



● Về thẻ Mynumber

Thẻ Mynumber có thể sử dụng để làm thủ tục tại Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh, tòa thị chính, cũng như có thể dùng để xác minh danh tính.v.v.

※ "My Number" chỉ có thể được tạo bởi người đã đăng ký.

Giấy thông báo mã số cá nhân không phải là thẻ Mynumber.



2-2. Những người như thế này cần phải làm thủ tục

① Người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Người đang sinh sống ở Nhật phải tham gia **bảo hiểm sức khỏe**.

Bảo hiểm sức khỏe là gì?

Là chế độ mà tất cả mọi người sẽ chi trả một số tiền để sử dụng trong trường hợp bị thương hoặc bị bệnh phải đến bệnh viện. Nếu tham gia bảo hiểm sức khỏe, số tiền chi trả tại bệnh viện sẽ ít

Những người đang làm việc trong công ty có thể tham gia bảo hiểm sức khỏe của công ty.

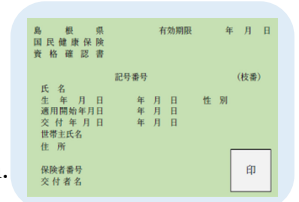
Đối với những người chưa tham gia bảo hiểm sức khỏe của công ty, v.v... phải tham gia

bảo hiểm sức khỏe quốc dân.

Vui lòng đến Phòng Bảo hiểm và Lương hưu của Tòa thị chính Matsue.

Người không có thẻ bảo hiểm My Number có thể nhận được giấy xác nhận tư cách.

Tiền phí bảo hiểm sức khỏe quốc dân sẽ được quyết định dựa vào số lượng thành viên trong gia đình và thu nhập. Hãy nhớ mang theo thẻ bảo hiểm My Number hoặc giấy xác nhận tư cách khi đi đến bệnh viện.



② Người tham gia Bảo hiểm lương hưu toàn dân

Tất cả những người từ 20 tuổi đến 59 tuổi đang sinh sống ở Nhật Bản đều phải tham gia chế độ **lương hưu**.

Lương hưu là gì?

Là chế độ mà những người đã chi trả số tiền lương hưu này sẽ nhận lại được khi già đi, khi không thể tiếp tục làm việc do bệnh tật, bị thương, v.v để chi trả chi phí sinh hoạt trong cuộc sống thường ngày.

Những người đang làm việc trong công ty thông thường sẽ tham gia Bảo hiểm hưu trí .

Nếu chưa tham gia Bảo hiểm hưu trí nhất định phải tham gia Bảo hiểm lương hưu toàn dân.

Những người muốn làm thủ tục Bảo hiểm lương hưu toàn dân xin vui lòng liên hệ đến Phòng Bảo hiểm lương hưu tại tòa thị chính. Khi tham gia Bảo hiểm lương hưu toàn dân hàng tháng sẽ phải chi trả một số tiền cố định.

Thông tin cụ thể liên quan đến chế độ lương hưu này xin vui lòng xem tại trang chủ phía dưới

https://www.moj.go.jp/isa/guidebook_all.html

(SỔ TAY HƯỚNG DẪN VỀ CƯ TRÚ VÀ LAO ĐỘNG)



Phòng Bảo hiểm và lương hưu

Quầy số ⑨, tầng 1, Tòa thị chính

Số điện thoại 0852-55-5263

④ Ngoại trừ ①~③

- Ngoài ra còn có chế độ hỗ trợ dành cho người khuyết tật và người từ 65 tuổi trở lên.
- Nếu có điều gì quan tâm hoặc điều gì không hiểu hãy liên hệ đến [quầy tư vấn dành cho người nước ngoài thành phố Matsue](#).



Quầy tư vấn dành cho người nước ngoài thành phố Matsue

Quầy số ③⑥, tầng 2, Tòa thị chính

E-mail k.kouryu@city.matsue.lg.jp

Số điện thoại 0852-55-5175

Thông tin cụ thể liên quan đến chế độ hỗ trợ dành cho người trên 65 tuổi và người khuyết tật xin vui lòng xem tại trang web của Trung tâm người khuyết tật, bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng.

https://www.moj.go.jp/isa/guidebook_all.html

(SỔ TAY HƯỚNG DẪN VỀ CƯ TRÚ VÀ LAO ĐỘNG)

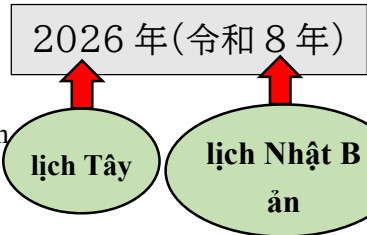


Reiwa (Lệnh Hòa) là gì?

Nhật Bản sử dụng lịch Tây(西曆) và lịch Nhật Bản(和曆) để thể hiện. Khi Thiên hoàng Nhật Bản thay đổi, lịch Nhật Bản cũng thay đổi theo.

Lịch hiện tại của Nhật Bản là Reiwa (Lệnh Hòa).

Cũng có trường hợp viết là ^{Showa}昭和 (Chiêu Hòa) = S, ^{Heisei}平成 (Bình Thành) = H, và ^{Reiwa}令和(Lệnh Hòa) = R.



西曆	和曆	西曆	和曆	西曆	和曆	西曆	和曆	西曆	和曆
1956年	昭和31年	1971年	昭和46年	1986年	昭和61年	2000年	平成12年	2015年	平成27年
1957年	昭和32年	1972年	昭和47年	1987年	昭和62年	2001年	平成13年	2016年	平成28年
1958年	昭和33年	1973年	昭和48年	1988年	昭和63年	2002年	平成14年	2017年	平成29年
1959年	昭和34年	1974年	昭和49年	1989年	昭和64年	2003年	平成15年	2018年	平成30年
1960年	昭和35年	1975年	昭和50年	1989年	平成1年	2004年	平成16年	2019年	平成31年
1961年	昭和36年	1976年	昭和51年	1990年	平成2年	2005年	平成17年	2019年	令和1年
1962年	昭和37年	1977年	昭和52年	1991年	平成3年	2006年	平成18年	2020年	令和2年
1963年	昭和38年	1978年	昭和53年	1992年	平成4年	2007年	平成19年	2021年	令和3年
1964年	昭和39年	1979年	昭和54年	1993年	平成5年	2008年	平成20年	2022年	令和4年
1965年	昭和40年	1980年	昭和55年	1994年	平成6年	2009年	平成21年	2023年	令和5年
1966年	昭和41年	1981年	昭和56年	1995年	平成7年	2010年	平成22年	2024年	令和6年
1967年	昭和42年	1982年	昭和57年	1996年	平成8年	2011年	平成23年	2025年	令和7年
1968年	昭和43年	1983年	昭和58年	1997年	平成9年	2012年	平成24年	2026年	令和8年
1969年	昭和44年	1984年	昭和59年	1998年	平成10年	2013年	平成25年	2027年	令和9年
1970年	昭和45年	1985年	昭和60年	1999年	平成11年	2014年	平成26年	2028年	令和10年

3 Sinh hoạt



3-1. Làm thế nào để vứt rác?

Thành phố Matsue có quy định túi rác khi vứt rác.

Hãy mua túi rác của thành phố Matsue tại các siêu thị hoặc cửa hàng tiện lợi. Hãy vứt rác vào ngày và địa điểm đã được quy định.

Về địa điểm vứt rác xin vui lòng hỏi công ty bất động sản khi thuê nhà hoặc mua nhà.

Đối với rác không thể cho vào túi rác, nếu đăng ký qua điện thoại hoặc email với Tòa thị chính, sẽ có nhân viên đến tận nhà bạn để thu gom.

Có những quy định đặc biệt khi muốn vứt các loại rác như tivi, tủ lạnh v.v...



Hãy xem trang web của thành phố Matsue để biết thêm thông tin chi tiết về quy định vứt rác.

https://www.city.matsue.lg.jp/soshikikarasagasu/kankobu_kokusaikankoka/gaikokunokatahe/4/1882.html



Năm tài chính là gì?

Nhật Bản sử dụng từ “Năm tài chính” để thể hiện 1 năm.

Trụ sở hành chính thành phố và trường học đang sử dụng “Năm tài chính” này nên một năm tài chính sẽ bắt đầu từ ngày 1 tháng 4 và kết thúc vào ngày 31 tháng 3 của năm tiếp theo. Ví dụ: Năm tài chính 2026 là từ ngày 1 tháng 4 năm 2026 đến ngày 31 tháng 3 năm 2027.



3-2. Làm thế nào để đi xe buýt?

Giới thiệu cách đi xe buýt Ichibata và xe buýt do thành phố Matsue vận hành.

Cả hai loại xe bus trên đều có cách sử dụng và cách thanh toán tiền giống nhau.

Lên xe buýt bằng cửa ở giữa và xuống bằng cửa phía trước của xe buýt. Hãy nhấn vào nút nếu sắp đến điểm bạn muốn xuống.



Cách trả tiền vé xe bus gồm có ①Tiền mặt ②Thẻ IC ③Vé định kỳ.v.v.

①Tiền mặt Khi lên xe bus hãy lấy phiếu số thứ tự (tờ giấy có ghi số) từ máy được đặt gần cửa lên của xe bus. Ở phía trước của xe bus sẽ có một màn hình hiển thị số tiền và số. Hãy tìm con số được ghi tại phiếu số thứ tự mà mình đang cầm. Ở phía dưới số thứ tự đó có hiển thị số tiền cần chi trả, khi xuống xe hãy trả số tiền đó.

②Thẻ IC Khi lên xe buýt, hãy đặt thẻ vào máy được đặt gần cửa lên của xe bus. Khi xuống xe hãy đặt thẻ vào máy được đặt bên cạnh tài xế. Có thể sử dụng thẻ ICOCA.v.v.

Vui lòng đặt vào máy này bằng thẻ IC

Thẻ IC có thể sử dụng



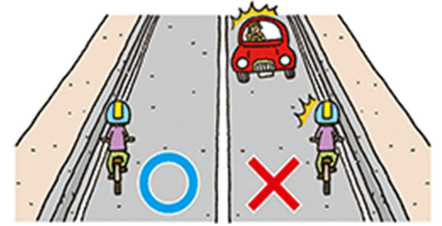
Có thể xem website ở bên dưới để biết thêm về thông tin vận hành xe buýt

<https://mi.bus-navigation.jp/wgsys/wgp/notes.htm?locale=ja>



3-3. Khi đi xe đạp thì sao?

Hãy tuân thủ quy tắc giao thông khi đi xe đạp.

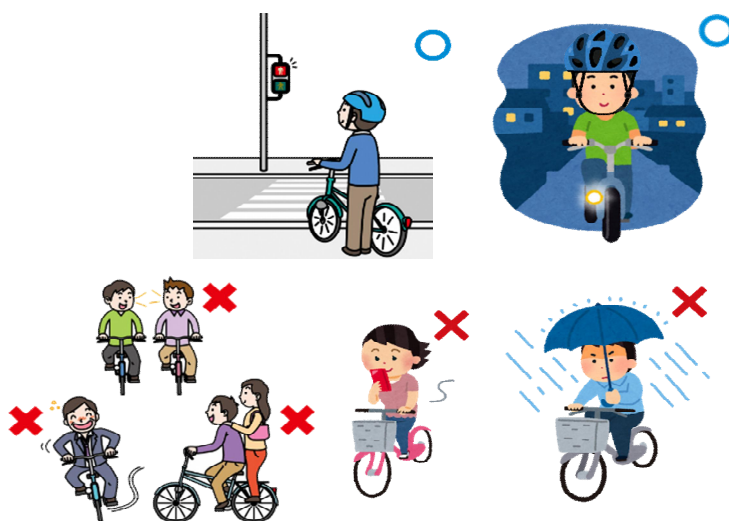


<Các quy tắc quan trọng khi tham gia giao thông>

- Hãy chạy ở phía bên trái của đường xe chạy (có những địa điểm có thể chạy trên đường dành cho người đi bộ.)
- Khi chạy trên đường dành cho người đi bộ hãy chú ý đến những người đang đi bộ.
- Hãy tuân thủ tín hiệu đèn giao thông.
- Hãy bật đèn khi trời tối.
- Không được đi xe đạp sau khi uống rượu bia.
- Hãy đậu (đỡ) xe đạp ở bãi đậu xe dành cho xe 2 bánh. Không được đậu (đỡ) xe trên đường hoặc trên đất của người khác.
- Không được sử dụng điện thoại hoặc đeo tai nghe khi đi xe đạp.
- Không được sử dụng ô (dù) khi đi xe đạp.
- Trước khi bắt đầu sử dụng xe đạp hãy đăng ký bảo hiểm xe đạp và đăng kí chống trộm.
- Hãy đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp.



Thông tin cụ thể xin vui lòng xem mục [“Hướng dẫn cách đi xe đạp đúng”](#) tại trang web của thành phố Matsue.






3-4. Khi muốn học tiếng Nhật thì sao?

① Các lớp học tiếng Nhật tại thành phố Matsue

Có 3 đoàn thể tình nguyện dạy tiếng Nhật tại thành phố Matsue.

Những người muốn học tiếng Nhật hãy gọi điện thoại hoặc gửi mail đăng kí đến các lớp học tại bảng bên dưới.

<p style="text-align: center;">Asahi Nihongo Hiroba</p> <p>Địa điểm Matsue shi asahi kominkan (Matsue shi, higashiasahi machi, 49)</p> <p>Thời gian Thứ 7 10:00~11:30</p> <p>Phí tham gia lớp học Miễn phí</p> <p>Số điện thoại 0852-21-3432</p> 	<p style="text-align: center;">Nhóm tình nguyện viên tiếng Nhật KAKEHASHI</p> <p>Địa điểm Matsue shi kokusai koryu kaikan (Matsue shi, nishikawatsu cho, 3405-5)</p> <p>Thời gian Thứ 7 10:00~11:30</p> <p>Phí tham gia lớp học Miễn phí</p> <p>Số điện thoại 090-8360-0086</p> <p>E-mail jadeten19@gmail.com いしい 石井 (Ishii)</p> 
<p style="text-align: center;">Nhóm tình nguyện viên tiếng Nhật "Đan Đan"</p> <p>Địa điểm Matsueshi shiminkatsudo senta (tòa nh à STIC) (Matsue shi, shirakata honmachi, 43)</p> <p>Thời gian Thứ 3 17:30~1900 Thứ 6 14:00~15:30</p> <p>Phí tham gia lớp học Miễn phí</p> <p>TEL 090-1016-1324</p> <p>E-mail kikyou921@kyf.biglobe.ne.jp かとう 嘉藤 (Kato)</p> 	

② Lớp học tiếng Nhật hình thức đến tận nhà

Nếu không thể tham gia lớp học tiếng Nhật ① thì hãy đăng ký lớp học tiếng Nhật hình thức đến tận nhà. Một năm có thể đăng kí 3 lần.

Thông tin liên quan đến khóa học này được thông báo tại trang web của [Trung tâm Quốc tế Shimane](#) v.v...



③ Học tiếng Nhật trên internet

Có thể học các đoạn hội thoại thường dùng trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày tại Nhật Bản qua giọng nói và video miễn phí.

[Trang web học tiếng Nhật つながる ひろがる にほんごでの暮らし](#)



[Giáo trình “IRODORI” tiếng Nhật trong đời sống “Phiên bản tiếng Việt”](#)



Ngày lễ của Nhật Bản là khi nào?

Nhật Bản có 16 ngày lễ trong 1 năm.

Nếu Chủ nhật là ngày lễ thì ngày làm việc gần nhất sau ngày đó sẽ là ngày nghỉ bù.

Vào các ngày lễ, trụ sở hành chính thành phố và các trường học sẽ nghỉ.

Các ngày làm việc trong tuần nằm giữa các ngày lễ cũng sẽ trở thành ngày nghỉ.

ねん にほん しゅくじつ
○2026年の日本の祝日

しゅくじつ なまえ 祝日の名前	ひ 日にち	しゅくじつ なまえ 祝日の名前	ひ 日にち	しゅくじつ なまえ 祝日の名前	ひ 日にち
がんにつ 元日	1月1日	みどりの日	5月4日	けいろう ひ 敬老の日	9月21日
せいじん ひ 成人の日	1月12日	こどもの日	5月5日	ふりかえきゆうじつ 振替休日	9月22日
けんこく ひ 建国記念の日	2月11日	ふりかえきゆうじつ 振替休日	5月6日	けいろう ひ しゅうぶん ひ ※敬老の日と秋分の日の間にあるため	9月23日
てんのうたんじょうび 天皇誕生日	2月23日	けんぽう きねんび にちようび ※憲法記念日が日曜日のため		しゅうぶん ひ 秋分の日	9月23日
しゅんぶん ひ 春分の日	3月20日	うみ ひ 海の日	7月20日	スポーツの日	10月12日
しょうわ ひ 昭和の日	4月29日	やま ひ 山の日	8月11日	ぶんか ひ 文化の日	11月3日
けんぽう きねんび 憲法記念日	5月3日			きんろうかんしゃ ひ 勤労感謝の日	11月23日

3-5. Về tiền thuế ở Nhật Bản

① Về thuế thu nhập cá nhân

Thuế thu nhập là tiền thuế của quốc gia. Những người có thu nhập từ tiền lương, v.v... nhận được khi làm việc sẽ nộp thuế thu nhập.

Số tiền thuế thu nhập mà bạn phải nộp sẽ được tính dựa vào tiền lương.v.v đã nhận được từ tháng 1 ~ 12.

Thuế thu nhập thường được trừ vào tiền lương.

Quầy số ②③, tầng 2, Tòa thị chính [Phòng thuế cư dân](#)

Số điện thoại 0852-55-5151

② Về thuế cư trú

Thuế cư trú là tiền thuế của tỉnh và thành phố, dành cho những người có địa chỉ tại Nhật Bản vào ngày 1 tháng 1.

Số tiền thuế cư trú mà bạn phải nộp sẽ được tính dựa vào tiền lương.v.v. mà bạn nhận được từ tháng 1 đến tháng 12 của năm trước.

Vào tháng 6 hàng năm sẽ có giấy thông báo liên quan đến tiền thuế cư trú được gửi đến. Tại tờ thông báo này có ghi chép ① thông tin của người nộp thuế và ② số tiền đã đóng.

③ Về tiền thuế ô tô và xe máy

A Thuế xe ô tô

B Thuế xe ô tô hạng nhẹ

Vào ngày 1 tháng 4 hàng năm những người sở hữu xe ô tô, xe máy, sẽ bị đánh thuế.

Tùy thuộc vào loại xe mà số tiền thuế và nơi nộp thuế sẽ thay đổi.

Số tiền thuế phải nộp sẽ được thông báo bằng phong bì trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng

5.

Thông tin chi tiết về tiền thuế xin vui lòng xem tại trang chủ dưới đây.

https://www.moj.go.jp/isa/guidebook_all.html

(SỔ TAY HƯỚNG DẪN VỀ CƯ TRÚ VÀ LAO ĐỘNG)



A Phòng thuế ô tô

Trung tâm cư dân tỉnh phía đông tỉnh Shimane

Thuế ô tô · Phòng thuế

Thành phố Matsue thị trấn Higashitsuda 1741-1 bên trong tòa nhà hành chính văn phòng chính phủ Matsue.

Số điện thoại 0852-32-5626

B Phòng thuế ô tô hạng nhẹ

[Phòng thuế thị dân](#)

Quầy số ②②, tầng 2, Tòa thị chính

Số điện thoại 0852-55-5154

3-6. Khi muốn biết về cuộc sống và phong tục tập quán của Nhật Bản thì sao?

Có thể biết được các quy tắc khi sinh sống tại Nhật Bản bằng nhiều thứ tiếng.

① [Cổng thông tin hỗ trợ cuộc sống cho người nước ngoài \(Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh\)](#)

Có thể biết được những thông tin hữu ích trong cuộc sống thường ngày và các thông tin do Chính phủ Nhật Bản ban hành bằng 20 thứ tiếng.



② [NHK World-Japan](#)

Có thể biết được những tin tức mới nhất ở Nhật Bản.
Tại trang web này có đăng tải thông tin bằng 21 thứ tiếng



③ [Trung tâm Quốc tế Shimane](#)

Có thể biết được các chế hỗ trợ người ngoại quốc, sự kiện tại tỉnh Shimane.
Tại trang web này có 6 thứ tiếng

3-7. Hãy đến Tòa thị chính trong những lúc như thế này

Khi có sự thay đổi về tình trạng gia đình, bản thân, hãy đến Tòa thị chính làm thủ tục khai báo.

A Thủ tục chuyển nhà

A

[Phòng Công dân](#)

Quầy số ②, tầng 1, Tòa thị chính

B Thủ tục kết hôn

C Thủ tục ly hôn

D Thủ tục làm giấy khai sinh

Trước tiên, hãy đến Phòng Công dân tại Tòa thị chính.

B~D

[Phòng Công dân](#)

Quầy số ③, tầng 1, Tòa thị chính

Số điện thoại 0852-55-

E Khi mang thai

E

Trước tiên hãy đến Phòng Hỗ trợ Trẻ em và Gia đình

Phòng Hỗ trợ Trẻ em và Gia đình

Địa chỉ Thành phố Matsue thị trấn Noshira 32-2.

Trung tâm sức khỏe và phúc lợi tổng hợp tầng 1 thành phố Matsue

Số điện thoại 0852-60-8155



4 Khi gặp khó khăn (nhiều quầy tư vấn khác nhau)

“★” Có thể tư vấn bằng các ngôn ngữ không phải tiếng Nhật, ví dụ như tiếng Anh.v.v...

Ngôn ngữ tư vấn và thời gian tư vấn sẽ khác nhau tùy thuộc vào quầy tư vấn.

“☆” Chỉ có thể tư vấn bằng tiếng Nhật.

Nếu gặp khó khăn về việc tư vấn bằng tiếng Nhật hãy liên hệ đến Quầy tư vấn dành cho người nước ngoài tại thành phố Matsue hoặc Trung tâm Quốc tế Shimane.



① Quầy tư vấn tại Tòa thị chính thành phố Matsue

★Quầy tư vấn dành cho người nước ngoài tại thành phố Matsue

(Tòa thị chính thành phố Matsue – Phòng du lịch quốc tế)

Nếu gặp khó khăn khi làm thủ tục tại Tòa thị chính hoặc gặp khó khăn trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày hãy liên hệ với chúng tôi

Địa chỉ [Thành phố Matsue thi trấn Suetsugu 86](#) Quầy số ③⑥, tầng 2, Tòa thị chính

Thời gian tư vấn Thứ 2 ~ thứ 6 9:00 ~ 17:00 (trừ các ngày lễ, ngày nghỉ cố định, ngày nghỉ cuối năm và đầu năm mới)

Ngôn ngữ có thể tư vấn : tiếng Anh, Hàn Quốc, Trung Quốc, Pháp.



E-mail k.kouryu@city.matsue.lg.jp

Số điện thoại 0852-55-5175

☆ Các quầy tư vấn khác

A Tư vấn đời sống và tư vấn sinh hoạt người tiêu dùng

Có thể liên hệ để tư vấn nhiều vấn đề khác nhau. Ví dụ như ly hôn, các vấn đề với hàng xóm lân cận, nợ nần, sa thải không thỏa đáng.v.v.

Nếu muốn tư vấn hãy gọi điện thoại hoặc đến Phòng tư vấn đời sống · Sinh hoạt người tiêu dùng thành phố Matsue.

Thời gian tư vấn Thứ 2 ~ thứ 6 9:00~16:00

[Phòng tư vấn đời sống · Sinh hoạt người tiêu dùng](#)

Quầy số ㉓, khu vực phía Tây, Tòa thị chính

Số điện thoại 0852-55-5148

B Tư vấn pháp luật

Có thể tư vấn pháp luật với luật sư 1 năm 1 lần.

Nếu muốn được tư vấn hãy gọi điện thoại đặt hẹn.

Nhất định phải gọi điện thoại thông báo nếu muốn hủy lịch hẹn đã đặt.

Thời gian tư vấn Thứ 3 13:15~16:15

C Tư vấn pháp luật miễn phí dành cho phụ nữ

Phụ nữ khi gặp khó khăn có thể liên hệ để tư vấn.

Ví dụ bị chồng, bạn đời bạo hành, xung đột giữa vợ chồng, gia đình ly hôn.v.v...

Nội dung khi tư vấn sẽ được giữ bí mật. Có thể gửi con khi tư vấn (xin vui lòng thông báo cho chúng tôi biết trước trong trường hợp có nhu cầu)

Thời gian tư vấn Thứ 2·3·5·6 10:00~16:00

(trừ ngày lễ, ngày nghỉ định kì, ngày nghỉ cuối năm và đầu năm mới)

Trung tâm kế hoạch bình đẳng nam nữ thành phố Matsue

Địa chỉ Thành phố Matsue thị trấn Shirakata honmachi 43

Trung tâm hoạt động cư dân thành phố Matsue tầng 3 (tòa nhà Stick)

Số điện thoại 0852-25-2602



D **Quầy tư vấn dành cho người nước ngoài và tư vấn hành chính miễn phí dành cho người nước ngoài**

Có thể tư vấn các vấn đề như :

Gia hạn thời hạn lưu trú

Nộp đơn xin cấp phép hoạt động ngoài tư cách lưu trú.v.v

Ngoài ra người tư vấn có thể tâm sự những điều khó khăn trong quá trình sinh sống tại Nhật Bản.

Sẽ được tổ chức 2 tháng 1 lần tại Hội quán giao lưu quốc tế thành phố Matsue.

Hãy xem Facebook của thành phố Matsue để biết thời gian có thể tư vấn.



② **Quầy tư vấn khác**



★Tư vấn đa ngôn ngữ Go-en Shimane

Có thể tư vấn bằng 23 thứ tiếng với các nội dung như Giáo dục, Nuôi dạy trẻ, Sinh con, Phúc lợi xã hội, Y tế, Lao động, Thủ tục lưu trú.v.v và các lĩnh vực đời sống khác.

Thời gian tư vấn Thứ 2 ~ thứ 6 9:00~17:00 (Không thể liên hệ trao đổi vào các ngày từ 29 tháng 12 đến 3 tháng 1 và các ngày lễ.)

【Khi gọi điện thoại】 **Số điện thoại** 070-3774-9329, hoặc phần mềm

1. Sau khi đầu dây bên kia bốc máy hãy nói Bê tô na mur gô Ô nê gai shi mát xừ.
2. Vui lòng đợi cho đến khi kết nối được với thông dịch.

【Tư vấn bằng các hình thức khác】

E-mail: soudan@sic-info.org **Facebook :** Tư vấn đa ngôn ngữ Go-en Shimane

Đến trực tiếp Trung tâm Quốc tế Shimane, xin vui lòng đặt hẹn nếu muốn tư vấn bằng phần mềm **ZOOM**.

Trung tâm Quốc tế Shimane **Địa chỉ** しまねけんまつえしひがしつだちょう ばんち 島根県松江市東津田町369番地1

Số điện thoại 0852-31-5056 **E-mail** admin@sic-info.org

★Trung tâm hỗ trợ lưu trú dành cho người nước ngoài FRESC

Có thể liên hệ tư vấn về tư cách cư trú, công việc, nhân quyền, luật pháp.v.v.

Thời gian tư vấn Từ thứ Hai đến thứ Sáu và Chủ Nhật lần thứ 4 9:00~17:00

TEL 0570-011000

Hãy xem [website của FRESC](#) để biết thêm thông tin chi tiết



★Trung tâm Hỗ trợ Tư pháp Nhật Bản (Houterasu) Cung cấp thông tin đa ngôn ngữ

Có thể liên hệ tư vấn bằng nhiều thứ tiếng với người am hiểu pháp luật liên quan đến những vấn đề đang gặp phải

Ví dụ như về nợ nần, ly hôn, lao động, tai nạn, thị thực, v.v...

Nếu muốn liên hệ tư vấn hãy gọi điện thoại

Thời gian tư vấn Thứ 2 ~ thứ 6 9:00~17:00

Số điện thoại 0570-078377



5-2. Khác

① Về nhà ở, nước, gas và điện

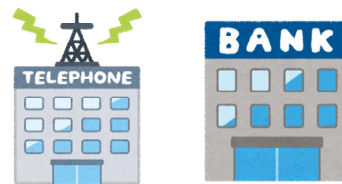
Khi đã quyết định được ngày chuyển chỗ ở hãy nhanh chóng liên hệ đến công ty gas, điện, nước, bắt động sản.v.v.

Hãy xác nhận về cách thức thanh toán số tiền của tháng đó.



② Điện thoại, internet, ngân hàng

Nếu đang kí hợp đồng với công ty điện thoại Nhật Bản, internet, ngân hàng.v.v và không có ý định sử dụng nữa hãy làm thủ tục thanh lí hợp đồng.



③ Khi muốn vứt rác quá khổ

Nếu muốn vứt các loại rác quá khổ (tivi, tủ lạnh.v.v) hãy tham khảo 「Cách vứt rác」.

Cần phải đăng kí nếu muốn vứt các loại rác quá khổ.

Vào tháng 3,4 sẽ có rất nhiều người chuyển nhà nên vào thời điểm này sẽ gặp khó khăn trong việc đặt hẹn vứt rác. Chính vì thế nếu muốn vứt rác trong khoảng thời gian này hãy nhanh chóng liên hệ đến Tòa thị chính.



④ Tiền trả 1 lần khi rút khỏi chế độ Bảo hiểm hưu trí.

Những người đã đóng bảo hiểm hưu trí từ 6 tháng trở lên có thể làm thủ tục nhận lại 「Tiền trợ cấp lương hưu trọn gói」 sau khi về nước.

Cần phải có giấy ủy quyền.v.v. khi người đại diện ở Nhật Bản đi làm thủ tục.

Hãy xem [website của Cơ quan Lương hưu Nhật Bản](#) để biết thêm thông tin chi tiết.



6 Khẩn cấp và thiên tai



6-1. Khi xảy ra tai nạn hoặc sự cố

Hãy gọi cảnh sát [110] trong trường hợp xảy ra tai nạn giao thông hoặc bị mất trộm.

(miễn phí)

Khi gọi điện thoại hãy cho biết đã xảy ra việc gì, khi nào và ở đâu, tên và số điện thoại.

Nếu có người bị thương hãy mô tả về người đó.

Ví dụ như nam hay nữ, bao nhiêu tuổi, bị thương tích gì.v.v.

6-2. Khi hỏa hoạn hoặc cấp cứu



Khi gặp hỏa hoạn, bị thương, bị bệnh và cần sự trợ giúp hãy gọi điện đến Sở cứu hỏa. Số điện thoại là [119]

(miễn phí).

Hãy nói rõ nội dung ① hỏa hoạn hay cấp cứu ② địa chỉ nhà (tên tòa nhà, số phòng) hoặc địa điểm cần sự giúp đỡ.

Số điện thoại 【119】 của thành phố Matsue có thể đối ứng bằng 21 thứ tiếng.

Những người gặp khó khăn khi gọi điện bằng tiếng Nhật đến số 【119】, hãy nói ngôn ngữ mình yêu cầu.

Nếu muốn trao đổi bằng tiếng Việt hãy nói ” Bề tô na mur gô, Ô nê gai shi mát xừ”.

※ Có thể gọi xe cấp cứu miễn phí. Tuy nhiên chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp.

★Hãy chuẩn bị sẵn sàng để có thể gọi điện thoại đến số 110 và số 119!

Khi gặp các trường hợp dưới đây hãy nói

Hỏa hoạn : 『かじです Kaji desu』

Tai nạn giao thông : 『じこです Jiko desu』

Bị thương hoặc bị bệnh : 『きゅうきゅうです Kyukyu desu』

※Hãy luyện tập để có thể nói được vị trí nhà của mình.

※Khi cần sự giúp đỡ hãy hét lớn hoặc tạo ra âm thanh lớn để những người xung quanh có thể nghe thấy.

Hãy nói 『たすけて Tasukete』 hoặc 『Help』.v.v.

Sau khi cúp máy, cố gắng chuẩn bị trong trạng thái bất cứ lúc nào cũng có thể nghe điện thoại.

6-3. Nếu để quên đồ hoặc rơi mất đồ

Nếu không thể tìm thấy đồ vật đã bỏ quên hoặc đánh rơi hãy đi đến sở cảnh sát hoặc đồn cảnh sát để khai báo.

6-4. Thiên tai

Tại Nhật Bản hàng năm thường xảy ra động đất, mưa to hoặc gió bão. Tại thành phố Matsue ít khi xảy ra động đất, tuy nhiên những trận động đất lớn có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Tại Matsue đã từng xảy ra các thiệt hại lớn do mưa to, gió lớn, tuyết rơi dày. Mọi người hãy cố gắng chuẩn bị các biện pháp phòng chống cần thiết trước khi xảy ra thiên tai.

① Để biết thông tin về thiên tai

★Safety Tips

Ứng dụng 「Safety tips」 sẽ thông báo khi xảy ra thiên tai như mưa to, gió bão, động đất, sóng thần, v.v... tại Nhật Bản.



★ [Thông tin phòng chống thiên tai Shimane](#)

Thông tin về thiên tai và thời tiết ở tỉnh Shimane.

★[NHK World-Japan](#)



Có thể xem tin tức bằng 21 thứ tiếng.

② **Chuẩn bị những thứ cần thiết khi đi sơ tán hoặc khi cúp điện, nước, v.v...**

Ví dụ như thức ăn, nước uống, đèn chiếu sáng, sạc điện thoại, thuốc men (thuốc thường dùng hoặc thuốc dùng khi bị thương), Bồn cầu di động .v.v.



③ **Tìm hiểu trước về các địa điểm lánh nạn**

Ở Nhật Bản khi xảy ra thiên tai bất kỳ ai cũng có thể sử dụng trung tâm lánh nạn. Hãy thử tìm kiếm những trung tâm lánh nạn ở gần nhà mình. Ngay cả khi đang đi du lịch tại những nơi khác cũng có thể sử dụng các trung tâm lánh nạn tại địa phương đó. Trung tâm lánh nạn là địa điểm mà mọi người giúp đỡ lẫn nhau. Tại đó có những điều cần chú ý và các quy tắc chung.

Thông tin sơ tán, lánh nạn xin vui lòng xem tại trang web ở dưới.

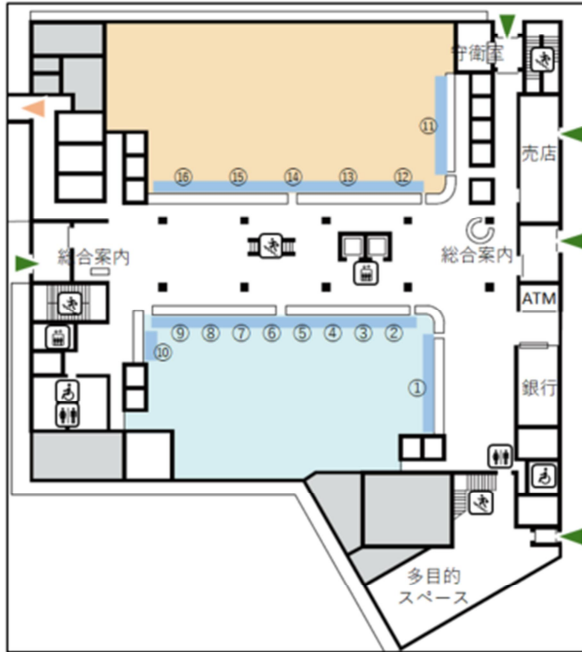
https://www.moj.go.jp/isa/guidebook_all.html

(SỔ TAY HƯỚNG DẪN VỀ CƯ TRÚ VÀ LAO ĐỘNG)



7 Sơ đồ các phòng ban của Tòa thị chính thành phố Matsue

1階



松江市役所本棟

移転後 フロア図

凡例



トイレ



エレベーター



バリアフリー
トイレ



階段



出入口



西棟連絡通路



窓番号



窓口

①～⑥ 市民課

⑦～⑩ 保険年金課

⑪ 子育て給付課

⑫ 保育所幼稚園課

⑬ こども政策課

⑭ 介護保険課

⑮ 障がい者福祉課

⑯ 健康福祉総務課

2階



⑳ 税務管理課

㉑ 固定資産税課

㉒～㉓ 市民税課

㉔ 生徒指導推進室

㉕ 教育総務課

㉖ 学校管理課

㉗ 学校教育課

㉘ 生涯学習課

㉙ 観光施設課

㉚ 国際観光課

㉛ 観光振興課

小泉八雲・セツのドラマ応援室